

Số 310 - QC/ĐU

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM
KHÓA XXVI, NHIỆM KỲ 2020-2025**

*(sửa đổi, bổ sung được Ban Chấp hành Đảng bộ TTXVN khóa XXVI,
nhiệm kỳ 2020-2025 thông qua ngày 08 tháng 02 năm 2023)*

-
- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
 - Căn cứ Quy định số 195-QĐ/TW ngày 18/6/2019 của Ban Bí thư về chỉ đạo của ủy ban kiểm tra cấp trên đối với ủy ban kiểm tra cấp dưới trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
 - Căn cứ Quy định số 34-QĐ/TW ngày 14/10/2021 của Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy đơn vị sự nghiệp Trung ương;
 - Căn cứ Quyết định số 2509-QĐ/ĐUK ngày 31/8/2020 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương chuẩn y Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Thông tấn xã Việt Nam (TTXVN) nhiệm kỳ 2020-2025;
 - Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ TTXVN khóa XXVI, nhiệm kỳ 2020-2025;
 - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ TTXVN khóa XXVI, nhiệm kỳ 2020-2025;
 - Căn cứ tình hình thực tiễn của Đảng bộ TTXVN và xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TTXVN;
- Ban Chấp hành Đảng bộ TTXVN quyết định Quy chế làm việc (sửa đổi, bổ sung) của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TTXVN nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

**Chương I
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA ỦY BAN KIỂM TRA**

Điều 1: Nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra

1. Ủy ban Kiểm tra (UBKT) là cơ quan kiểm tra, giám sát chuyên trách của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy TTXVN, thực hiện nhiệm vụ,

quyền hạn được quy định trong Điều lệ Đảng; tham mưu, giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng trong Đảng bộ TTXVN, thực hiện nhiệm vụ do Đảng ủy TTXVN giao.

2. Quyết định và tổ chức thực hiện phương hướng, nhiệm vụ, chương trình công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, hằng năm, 6 tháng của Ủy ban Kiểm tra.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát ủy ban kiểm tra của cấp ủy trực thuộc Đảng ủy TTXVN thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.

4. Thực hiện nhiệm vụ theo quy định trong Điều 32, Điều lệ Đảng:

4.1. Kiểm tra đảng viên, kể cả ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ TTXVN, khi có dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

4.2. Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các nguyên tắc tổ chức của Đảng.

4.3. Giám sát ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ TTXVN, cán bộ diện cấp ủy cùng cấp quản lý và tổ chức đảng cấp dưới về việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương, của Đảng ủy TTXVN, pháp luật của Nhà nước; thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, quy chế làm việc, chế độ công tác; tư tưởng chính trị, giữ gìn đạo đức, lối sống và trách nhiệm nêu gương theo quy định của Đảng; về tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên; việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

4.4. Xem xét, kết luận những trường hợp vi phạm kỷ luật; quyết định thi hành kỷ luật đảng viên theo thẩm quyền. Xem xét, kết luận, đề xuất với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy TTXVN trong việc xử lý tổ chức đảng cấp dưới trực tiếp; quyết định hình thức kỷ luật theo thẩm quyền.

4.5. Giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Đảng ủy TTXVN quản lý; giải quyết khiếu nại về kỷ luật của Đảng theo thẩm quyền.

4.6. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng đối với cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp dưới. Kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới và của cơ quan tài chính cấp ủy cùng cấp.

4.7. Thực hiện tuyên truyền, phổ biến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

5. Thực hiện nhiệm vụ trong công tác phòng, chống tham nhũng theo thẩm quyền.

6. Thực hiện các nhiệm vụ do Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy và Ban Chấp hành Đảng bộ TTXVN giao.

Điều 2: Quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

2. Được yêu cầu tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên báo cáo tình hình, cung cấp tài liệu về những vấn đề liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng. Được yêu cầu các tổ chức đảng có liên quan phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát.

3. Quyết định thi hành kỷ luật, thay đổi, xóa bỏ hình thức kỷ luật đối với đảng viên, tổ chức đảng do tổ chức đảng cấp dưới quyết định. Trường hợp phải thay đổi bằng hình thức kỷ luật cao hơn, vượt quá thẩm quyền phải báo cáo tổ chức đảng có thẩm quyền cấp trên xem xét, quyết định theo quy định của Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn của Trung ương.

4. Quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng của cấp ủy viên cấp dưới trực tiếp và đảng viên là cán bộ thuộc diện Đảng ủy TTXVN quản lý nhưng không phải là ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ TTXVN khi bị tạm giam, truy tố; quyết định đình chỉ sinh hoạt cấp ủy viên cấp dưới trực tiếp khi bị khởi tố.

5. Trong quá trình kiểm tra, giám sát, nếu phát hiện tổ chức đảng, đảng viên có những quyết định hoặc việc làm có dấu hiệu sai, trái với Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng thì Ủy ban Kiểm tra được yêu cầu tổ chức đảng hoặc đảng viên xem xét lại quyết định hoặc việc làm đó; đồng thời thông báo hoặc báo cáo kịp thời với cấp có thẩm quyền để giải quyết.

6. Qua công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng, Ủy ban Kiểm tra đề nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy TTXVN hoặc yêu cầu, đề nghị tổ chức và cá nhân có thẩm quyền thi hành kỷ luật thay đổi hình thức kỷ luật về đảng, chính quyền, đoàn thể đối với đảng viên; nếu tổ chức và cá nhân có thẩm quyền không thực hiện thì Ủy ban Kiểm tra kiến nghị với cấp có thẩm quyền xem xét trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đó.

7. Tham gia với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy TTXVN và ủy ban kiểm tra cấp dưới về việc chuẩn bị nhân sự ủy ban kiểm tra; hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.

8. Kiểm soát tài sản, thu nhập của những nhân sự thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy TTXVN quản lý.

9. Khi cần thiết, cử ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TTXVN dự các hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới để thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên theo quy định.

Điều 3: Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ủy ban Kiểm tra

1. Được Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TTXVN phân công phụ trách một số lĩnh vực, đơn vị; chịu trách nhiệm trước Ủy ban Kiểm tra về hoạt động công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng trong phạm vi được phân công phụ trách; tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát do Đảng ủy hoặc Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TTXVN quyết định thành lập.

2. Tham gia xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban Kiểm tra; tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban Kiểm tra phân công.

3. Thường xuyên học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng. Chủ động nghiên cứu, nắm tình hình và đề xuất chủ trương, biện pháp về công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật của Đảng, nhất là trong phạm vi phụ trách.

4. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TTXVN; chuẩn bị ý kiến, thảo luận, biểu quyết những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TTXVN và cùng chịu trách nhiệm về những quyết định đó.

5. Các ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TTXVN không phải là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ được dự các hội nghị của Ban Chấp hành Đảng bộ TTXVN (trừ những trường hợp Ban Chấp hành cần họp riêng); các ủy viên Ủy ban hoặc phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TTXVN được dự hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy TTXVN bàn về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng khi được mời hoặc được phân công và được phát biểu ý kiến khi có yêu cầu.

6. Giữ mối liên hệ với cấp ủy, ủy ban kiểm tra các tổ chức đảng được phân công phụ trách. Phối hợp chặt chẽ với các thành viên Ủy ban Kiểm tra trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Điều 4: Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Ủy ban Kiểm tra

Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TTXVN gồm Chủ nhiệm và các Phó chủ nhiệm.

Thường trực Ủy ban thay mặt Ủy ban Kiểm tra điều hành và chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban và nhiệm vụ Đảng ủy TTXVN giao. Thường trực Ủy ban có trách nhiệm báo cáo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TTXVN về tình hình và kết quả công việc đã thực hiện giữa hai kỳ họp của Ủy ban.

Điều 5: Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ủy ban Kiểm tra quy định tại Điều 3 Quy chế này.

2. Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy TTXVN về toàn bộ hoạt động, công tác của Ủy ban Kiểm tra. Thường xuyên giữ mối liên hệ công tác của Ủy ban Kiểm tra với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy TTXVN và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

3. Chủ trì các công việc, các cuộc họp của Ủy ban Kiểm tra, Thường trực Ủy ban Kiểm tra; đề xuất nội dung, chương trình, những vấn đề cần thảo luận, giải quyết để thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra.

4. Chỉ đạo, trực tiếp chủ trì thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát thuộc thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra hoặc do Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy TTXVN giao; kiểm tra, đôn đốc các ủy viên và phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ được phân công. Được Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy TTXVN ủy quyền nghe ý kiến trình bày của tổ chức đảng hoặc đảng viên bị thi hành kỷ luật, khiếu nại kỷ luật thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và báo cáo đầy đủ với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy TTXVN xem xét, quyết định.

5. Định kỳ báo cáo tình hình và kết quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy TTXVN.

6. Thay mặt Ủy ban Kiểm tra ký các văn bản trình Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy TTXVN, các văn bản về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng thuộc thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TTXVN và các văn bản theo ủy quyền của Ban Thường vụ Đảng ủy TTXVN.

Điều 6: Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ủy ban Kiểm tra quy định tại Điều 3 Quy chế này.

2. Cùng Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra chịu trách nhiệm trước Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra về toàn bộ hoạt động, công tác của Ủy ban Kiểm tra và chịu trách nhiệm trực tiếp về nhiệm vụ được phân công.

3. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được Ủy ban Kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra phân công; nghiên cứu, đề xuất các nội dung, vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng để Ủy ban Kiểm tra thảo luận, quyết định; tham mưu giải quyết công việc của Ủy ban Kiểm tra; ký một số văn bản theo ủy nhiệm của Ủy ban Kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra.

4. Phó chủ nhiệm thường trực, ngoài việc thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của phó chủ nhiệm còn có trách nhiệm và quyền hạn: Giúp Chủ nhiệm điều hành, giải quyết công việc hằng ngày của Ủy ban Kiểm tra. Thay mặt Chủ nhiệm điều hành công việc của Ủy ban Kiểm tra khi được ủy quyền.

Chương II

NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA ỦY BAN KIỂM TRA

Điều 7: Nguyên tắc làm việc của Ủy ban Kiểm tra

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TTXVN thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể, thiểu số phục tùng đa số.

2. Ủy ban Kiểm tra làm việc dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy TTXVN, sự chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy TTXVN; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra cấp trên. Ủy ban Kiểm tra chấp hành các kết luận, quyết định về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy TTXVN. Trường hợp Ủy ban Kiểm tra có ý kiến khác với kết luận, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy TTXVN thì Ủy ban Kiểm tra chấp hành các kết luận, quyết định đó, đồng thời báo cáo ủy ban kiểm tra cấp trên xem xét, quyết định.

Ủy ban Kiểm tra có trách nhiệm trả lời các vấn đề liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ được giao khi Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ TTXVN chất vấn.

3. Khi báo cáo với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy TTXVN, Ủy ban Kiểm tra phải báo cáo đầy đủ những ý kiến của tổ chức đảng và đảng viên về vấn đề liên quan, kể cả những ý kiến khác với ý kiến của Ủy ban Kiểm tra để Ban Chấp hành, Ban Thường vụ xem xét, quyết định.

4. Các quyết định, kết luận, thông báo của Ủy ban Kiểm tra về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng phải được thông báo đến tổ chức đảng và đảng viên có liên quan theo quy định của Trung ương. Tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên có liên quan phải chấp hành nghiêm chỉnh các quyết định, kết luận, thông báo của Ủy ban Kiểm tra; trường hợp có ý kiến khác thì được quyền khiếu nại lên tổ chức đảng cấp trên theo quy định.

Điều 8: Chế độ làm việc của Ủy ban Kiểm tra

1. Ủy ban Kiểm tra họp thường kỳ mỗi quý một lần, họp đột xuất khi cần. Thường trực Ủy ban Kiểm tra họp mỗi tháng một lần, họp đột xuất khi cần.

2. Ủy ban Kiểm tra thực hiện chế độ báo cáo, sơ kết, tổng kết như sau:

2.1. Hằng tháng báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy TTXVN về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng trong Đảng bộ TTXVN.

2.2. Hằng quý báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ TTXVN về công tác kiểm tra, giám sát trong quý, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của quý tiếp theo.

2.3. Sáu tháng, hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu, báo cáo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khôi về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng trong

Đảng bộ, về sơ kết, tổng kết các chuyên đề kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.

2.4. Gửi chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hằng năm, thông báo kết luận các cuộc kiểm tra, giám sát... báo cáo Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

Chương III

CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA ỦY BAN KIỂM TRA

Điều 9: Đối với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy TTXVN

Ủy ban Kiểm tra chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy TTXVN.

Điều 10: Đối với ủy ban kiểm tra cấp trên

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TTXVN chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.

Điều 11: Đối với các ban của Đảng ủy TTXVN

Ủy ban Kiểm tra phối hợp với Văn phòng Đảng ủy và các ban của Đảng ủy TTXVN thực hiện nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định và những nhiệm vụ do Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy TTXVN giao.

Điều 12: Đối với các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy TTXVN

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TTXVN chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy TTXVN thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng. Các cấp ủy trực thuộc có trách nhiệm thực hiện hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TTXVN.

2. Ủy ban Kiểm tra phối hợp với các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy TTXVN thẩm định nhân sự bầu ủy ban kiểm tra, bầu chủ nhiệm, thay đổi chủ nhiệm để báo cáo với Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy TTXVN xem xét, quyết định (sau khi có báo cáo của cấp ủy trực thuộc về các nội dung trên); thống nhất với cấp ủy trực thuộc Đảng ủy TTXVN khi thay đổi các thành viên của ủy ban kiểm tra cấp mình.

3. Bên cạnh các quy định, quyết định, báo cáo, thông báo, kết luận... liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, cấp ủy trực thuộc Đảng ủy TTXVN khi gửi Ban Thường vụ Đảng ủy TTXVN các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, tài liệu, báo cáo thường kỳ và đột xuất thì đồng thời gửi Ủy ban Kiểm tra (bản giấy hoặc bản điện tử).

Điều 13: Đối với ủy ban kiểm tra cấp dưới

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TTXVN chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng của ủy

ban kiểm tra các đảng ủy trực thuộc Đảng bộ TTXVN; chủ trì hoặc phối hợp với ủy ban kiểm tra cấp dưới trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.

2. Ủy ban kiểm tra của cấp ủy cấp dưới chấp hành sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TTXVN và có trách nhiệm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng (định kỳ, đột xuất) với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TTXVN.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14: Hiệu lực thi hành và việc sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TTXVN, các tổ chức đảng và đảng viên trong Đảng bộ TTXVN có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh Quy chế này.

2. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy TTXVN có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và giám sát việc thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TTXVN.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung Quy chế thì các ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ TTXVN, các cấp ủy trực thuộc, các ban của Đảng ủy TTXVN đề xuất, kiến nghị với Ban Chấp hành Đảng bộ TTXVN qua Ban Thường vụ để trình Ban Chấp hành Đảng bộ xem xét, quyết định.

4. Các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy TTXVN căn cứ Điều lệ Đảng, quy chế làm việc của cấp ủy và Quy chế này, thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng theo quy định.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TTXVN khóa XXVI, nhiệm kỳ 2020-2025 ban hành theo Quyết định số 12-QĐ/ĐU ngày 02/10/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ TTXVN.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Khối các cơ quan TW,
- UBKT Đảng ủy Khối các cơ quan TW,
- Các tổ chức đảng trực thuộc,
- UBKT các đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí ủy viên BCH Đảng bộ TTXVN,
- Các đồng chí ủy viên UBKT Đảng ủy TTXVN,
- Các ban của Đảng ủy,
- Lưu VPĐU, UBKT.

